

Số: 10/2025/QĐST- DSST

Ứng Hoà, ngày 11 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 04 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 116/2024/TLST - DSST ngày 14 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY :

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Trịnh Thị L**, sinh năm 1961

Nơi ĐKNKTT: xóm 11, thôn Đình Xuyên, xã TH, huyện ỦY, HN;

* Bị đơn: Bà **Vũ Thị D**, sinh năm 1962

Nơi ĐKNKTT: thôn Đình Xuyên, xã TH, huyện ỦY, HN;

* Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan:

Ông **Nguyễn Hà T**, sinh năm 1954; Nơi ĐKNKTT: thôn Đình Xuyên, xã TH, huyện ỦY, HN;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

2.1. Căn cứ vào đơn khởi kiện tranh chấp Hợp đồng vay tài sản theo hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 116/2024 ngày 14/11/2024 của Toà án, theo nội D đơn thì bà Vũ Thị D còn nợ bà Trịnh thị L số tiền 537.000.000 (năm trăm ba mươi bảy triệu) đồng. Ngày 03/4/2025 Tại Toà án huyện ỦY Bà Vũ Thị D và bà Trịnh Thị L cùng xác nhận lại khoản nợ, theo xác nhận bà Vũ Thị D còn nợ bà Trịnh Thị L và ông Nguyễn Hà T số tiền là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn).

2.2. Nay các bên thống nhất thỏa thuận, phương thức thanh toán: Theo thỏa thuận bà Vũ Thị D phải có nghĩa vụ thanh toán trả bà Trịnh Thị L và ông Nguyễn Hà T số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn) trong vòng 06 năm, mỗi năm là 25.000.000đ cụ thể:

Chậm nhất các ngày 31/12/2025 là 25.000.000 đồng; 31/12/2026 là 25.000.000 đồng; 31/12/2027 là 25.000.000 đồng; 31/12/2028 là 25.000.000 đồng; 31/12/2029 là 25.000.000 đồng; 31/12/2030 là 25.000.000 đồng tất toán khoản vay.

- Lãi suất: Nguyên đơn không yêu cầu trả lãi nên bị đơn không phải trả lãi, số tiền lãi đã trả các bên không yêu cầu tòa giải quyết;

- Trường hợp bà D vi phạm bất kỳ lần thanh toán nào theo thỏa thuận nêu trên thì bà L, ông Tráng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành án để thu hồi toàn bộ khoản nợ theo quy định pháp luật.

2.3. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 2 Luật người cao tuổi; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Nguyên đơn, Bị đơn là người cao tuổi nên miễn toàn bộ án phí .

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTP HN;
- VKSND huyện UH;
- Chi cục T.H.A DS huyện UH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến H